

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PT, TP HÀ NỘI**

Số: 37/2021/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PT, ngày 13 tháng 04 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 29/2021/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 03 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Đinh Thị G**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn 3, xã TG, huyện PT, Thành phố Hà Nội

- *Bị đơn:* Anh **Kiều Quân**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn 3, xã TG, huyện PT, Thành phố Hà Nội

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 04 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 04 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Đinh Thị G** và anh **Kiều Q**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị **G** và anh **Q** có 02 con chung là **Kiều Minh A**, sinh ngày 30/01/2015 và **Kiều Đăng V**, sinh ngày 30/02/2018. Giao cháu **A** cho chị **G** nuôi và giao

cháu V cho anh Q nuôi đến khi cháu A và cháu V đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Chị G và anh Q không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ: Không có.

- Về án phí: Chị Đinh Thị G tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003427 ngày 02/03/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PT, Thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại chị Đinh Thị G số tiền 150.000đ tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND huyện PT;
- UBND xã, thị trấn.....;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Bích Loan